

KỊCH BẢN, PHƯƠNG ÁN
ỨNG PHÓ VỚI CÁC TÌNH HUỐNG DỊCH COVID-19
TẠI NƠI LÀM VIỆC

Hiện nay tình hình dịch đang có diễn biến phức tạp trên toàn thế giới, nguy cơ lây nhiễm đối với người lao động tại các cơ sở lao động và các khu công nghiệp, đặc biệt các cơ sở sản xuất có người lao động nước ngoài đến từ quốc gia có dịch có thể xảy ra. Để cụ thể hóa nội dung, biện pháp phòng chống dịch tại cơ quan nhằm hạn chế đến mức thấp nhất lây lan dịch bệnh, đảm bảo sức khỏe, an toàn vệ sinh lao động cho người lao động và ổn định công tác, làm việc.

Thực hiện Công văn 3174/UBND-KGVX ngày 07/09/2020 của UBND tỉnh về việc Chuẩn bị kịch bản, phương án ứng phó với các tình huống dịch bệnh Covid-19; Công văn số 3637/UBND-KGVX ngày 12/10/2020 của UBND tỉnh về việc báo cáo kết quả xây dựng kịch bản, phương án ứng phó với các tình huống dịch bệnh Covid-19; Công văn 3400/SYT-NV của Sở Y tế Bình Phước về việc Chuẩn bị kịch bản, phương án ứng phó với các tình huống dịch bệnh Covid-19. Để làm tốt công tác phòng chống dịch Covid-19 tại nơi làm việc, theo chức năng nhiệm vụ, Sở Giao thông vận tải xây dựng Kịch bản, phương án ứng phó với các tình huống dịch bệnh Covid-19 để triển khai thực hiện tại cơ quan, các phòng, ban trực thuộc cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

Bình Phước có diện tích 6.876,6 km² (số liệu của Tổng cục Thống kê, năm 2016). Nơi đây là nơi cư trú của 41 dân tộc, trong đó dân tộc thiểu số chiếm một tỷ lệ lớn (trên 195.000 người - theo số liệu của Ban Dân tộc tỉnh), chiếm hơn 19,6%, đa số là người S'Tiêng, một số ít là người Hoa, Khmer, Nùng, Tày... Toàn tỉnh Bình Phước có 994.679 nhân khẩu, trong đó nam 501.473 người, chiếm 50,42% và nữ 493.206 người, chiếm 49,58% so với năm 2009; có 273.399 hộ, tăng 25,07% số tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2009; mật độ dân số bình quân toàn tỉnh là 145 người/km² (theo số liệu của Ban Chỉ đạo tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 tỉnh Bình Phước). Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên của cả tỉnh năm 2018 đạt 590.329 người, lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc theo thành phần kinh tế năm 2018 đạt 573.586 người.

Nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, có vị trí không xa Thành phố Hồ Chí Minh - trung tâm kinh tế lớn nhất của cả nước - lại có cửa khẩu thông thương với Campuchia, Bình Phước có rất nhiều cơ hội để phát triển thương mại, du lịch và xuất khẩu... Công nghiệp của tỉnh cũng đang từng bước

phát triển với nhiều dự án lớn; hàng ngàn doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn đã đóng góp một phần đáng kể vào sự phát triển chung của tỉnh. Tình hình sản xuất công nghiệp của tỉnh năm 2019 đạt tốc độ tăng trưởng khá cao (19,38%), góp phần quan trọng trong tăng trưởng kinh tế của tỉnh, công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục xu hướng phát triển chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu toàn ngành. Trong năm 2019, tỉnh đã cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 1.080 doanh nghiệp thành lập mới với tổng số vốn đăng ký 13.189 tỷ đồng; về thu hút FDI (đầu tư trực tiếp nước ngoài), toàn tỉnh đã thu hút được 43 dự án với tổng vốn đăng ký là 304,7 triệu USD. Đến nay, toàn tỉnh có 7.449 doanh nghiệp và có 8 khu công nghiệp. Với 1.015 người lao động nước ngoài (chủ yếu là lao động Trung Quốc).

II. PHẠM VI ĐỐI TƯỢNG

2.1. Phạm vi

- Nơi làm việc bao gồm cơ sở lao động, văn phòng, cơ sở sản xuất, nơi làm việc khu dịch vụ (bến xe, khu dịch vụ, khu ăn uống).
- Khu ở tập thể hoặc nơi lưu trú tập trung cho người lao động sau đây gọi chung là khu ở tập thể cho người lao động.

2.2. Đối tượng

- Người lao động và người sử dụng lao động.
- Người làm công tác y tế tại cơ sở lao động.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

3.1. Trước khi đến nơi làm việc

3.1.1. Hướng dẫn chung khi ở nhà/khu ở tập thể cho người lao động (theo phụ lục 1)

- Tự theo dõi sức khỏe bản thân nếu có sốt hoặc ho, khó thở, mệt mỏi thì chủ động ở nhà, theo dõi sức khỏe và thông báo cho đơn vị quản lý/ban quản lý khu ở tập thể của người lao động.
- Không được đi làm nếu đang trong thời gian cách ly y tế theo yêu cầu của cơ quan y tế .
- Thực hiện đầy đủ các biện pháp vệ sinh cá nhân theo khuyến cáo của Bộ Y tế (rửa tay thường xuyên với xà phòng trong ít nhất 30 giây hoặc sử dụng dung dịch sát khuẩn trên 60% nồng độ cồn khi không có điều kiện rửa tay bằng xà phòng, giữ vệ sinh khi ho, hắt hơi...), thường xuyên súc miệng, họng bằng nước muối hoặc nước súc miệng, đảm bảo ăn uống hợp vệ sinh, đủ dinh dưỡng; Hạn chế tiếp xúc với vật nuôi, động vật hoang dã.
- Chuẩn bị các trang bị cá nhân cần thiết cho thời gian làm việc như nước uống hợp vệ sinh và cốc uống dùng riêng (đảm bảo vệ sinh); khăn giấy, khẩu trang, găng tay, dung dịch sát khuẩn trên 60% nồng độ cồn khi không có điều

kiện rửa tay bằng xà phòng trong quá trình làm việc; quần áo sử dụng riêng khi làm việc, túi đựng rác (nếu cần)...

3.1.2. Đối với người lao động phải đi công tác đến các khu vực có nguy cơ lây nhiễm COVID-19

- Tham khảo thông tin về tình hình dịch trên cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế <http://www.moh.gov.vn> để đánh giá lợi ích và nguy cơ của chuyến công tác.

- Người lao động có bệnh mạn tính (như bệnh tiểu đường, bệnh tim mạch và bệnh phổi,...) cần cân nhắc khi đến các khu vực có nguy cơ lây nhiễm COVID-19.

- Tìm hiểu thông tin và các biện pháp dự phòng lây nhiễm từ người làm công tác y tế/cơ quan y tế địa phương.

- Chuẩn bị các dung dịch sát khuẩn có trên 60% nồng độ cồn và các vật dụng cần thiết tạo điều kiện cho việc rửa tay thường xuyên và vệ sinh cá nhân khi đi công tác.

3.1.3. Lưu ý khi thực hiện cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú, khu ở tập thể, theo hướng dẫn của cơ quan y tế

- Chấp hành việc tự cách ly tại nhà, nơi lưu trú, khu ở tập thể đúng thời gian quy định, tốt nhất cách ly ở một phòng riêng. Trong trường hợp gia đình, nơi lưu trú, khu ở tập thể không có phòng riêng thì giường ngủ của người được cách ly nên cách xa giường ngủ của các thành viên khác trong gia đình ít nhất 2 mét.

- Phòng cách ly nên đảm bảo thông thoáng khí, thường xuyên được vệ sinh, hạn chế các đồ đạc vật dụng trong phòng, nơi cách ly.

- Tự đo nhiệt độ cơ thể ít nhất 2 lần (sáng, chiều) một ngày; ghi chép kết quả đo và tình trạng sức khỏe chung vào phiếu theo dõi sức khỏe hàng ngày.

- Hàng ngày hạn chế ra khỏi phòng riêng, hạn chế tiếp xúc trực tiếp với người trong gia đình, nơi lưu trú, khu ở tập thể cũng như những người khác; tự theo dõi sức khỏe; thực hiện các biện pháp vệ sinh cá nhân, đeo khẩu trang, thường xuyên rửa tay bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn khác.

- Hàng ngày thông báo cho cán bộ y tế xã, phường, thị trấn được phân công phụ trách theo dõi 2 lần sáng, chiều về kết quả đo nhiệt độ và tình hình sức khỏe của bản thân.

- Thông báo ngay cho cán bộ y tế xã, phường, thị trấn được phân công phụ trách theo dõi ngay khi có một trong các triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh: sốt, ho, khó thở.

- Không được tự động rời khỏi nhà, nơi lưu trú, khu ở tập thể.

- Người được cách ly phải thu gom khẩu trang, khăn, giấy lau mũi, miệng đã qua sử dụng vào túi đựng rác thải riêng và để gọn vào góc phòng của người được cách ly.

- Không ăn chung cùng với những người khác trong gia đình, nơi lưu trú, khu ở tập thể.

3.2. Tại nơi làm việc

3.2.1. Các khuyến cáo chung cho người lao động

Thực hiện tốt các biện pháp vệ sinh cá nhân để phòng chống dịch theo khuyến cáo của Bộ Y tế:

- Rửa tay thường xuyên với xà phòng trong ít nhất 30 giây hoặc sử dụng dung dịch sát khuẩn có trên 60% nồng độ cồn khi không có điều kiện rửa tay với xà phòng và nước sạch. Rửa tay tại các thời điểm: trước khi vào làm việc, sau giờ nghỉ giải lao, trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh.

- Che mũi, miệng khi ho hoặc hắt hơi, tốt nhất bằng khăn vải hoặc khăn tay, hoặc ống tay áo để làm giảm phát tán dịch tiết đường hô hấp ra không khí. Bỏ khăn giấy che mũi, miệng vào túi đóng kín để vứt vào thùng rác đúng nơi quy định và rửa tay với xà phòng.

- Tránh đưa tay lên mũi, miệng và dụi mắt để tránh lây nhiễm bệnh. Nghiêm cấm hành vi khạc, nhổ tại nơi làm việc.

- Giữ ấm cơ thể, duy trì các thói quen tốt cho sức khỏe như tập thể dục giữa ca làm việc, tích cực vận động cơ thể; ăn chín, uống chín và đảm bảo chế độ ăn uống đầy đủ dinh dưỡng. Không dùng chung các đồ dùng cá nhân như cốc, chai nước, khăn tay,...

- Nếu phát hiện bản thân hoặc người cùng làm việc/khách hàng có biểu hiện sốt hoặc ho, khó thở thì bản thân hoặc hướng dẫn người cùng làm việc/khách hàng hạn chế tiếp xúc với những người xung quanh và phải báo cho người quản lý hoặc/và người làm công tác y tế tại nơi làm việc để được tư vấn và điều trị kịp thời.

- Không nên có thái độ kỳ thị và phân biệt đối xử tại nơi làm việc đối với các trường hợp đã hoàn thành việc cách ly y tế hoặc phải đi công tác đến các khu vực có nguy cơ lây nhiễm COVID-19.

3.2.2. Đối với người lao động làm nghề, công việc có nguy cơ tiếp xúc và lây nhiễm cao

Ngoài các khuyến cáo chung ở trên, người lao động làm nghề, công việc có nguy cơ tiếp xúc và lây nhiễm cao cần lưu ý:

- Người làm việc tại các vị trí phải tiếp xúc với khách hàng, người dân: cần đeo khẩu trang đúng cách theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Sử dụng găng tay phù hợp để giảm tiếp xúc không cần thiết. Nếu không sử dụng găng tay, phải rửa tay thường xuyên với xà phòng trong ít nhất 30 giây,

dùng giấy lau tay sử dụng một lần để làm khô tay; hoặc sử dụng dung dịch sát khuẩn có trên 60% nồng độ cồn.

- Sử dụng bộ quần áo phòng hộ (bao gồm cả khẩu trang, kính, mũ, găng tay) khi phải tiếp xúc với trường hợp nghi ngờ mắc bệnh.

- Hạn chế bắt tay, tiếp xúc với khách hàng trong khoảng cách dưới 1m (nếu có thể).

- Không mua bán, tiếp xúc, chuyên chở các loại động vật hoang dã.

- Tăng cường sử dụng các phương tiện thông tin liên lạc từ xa để giảm tiếp xúc trực tiếp.

3.2.3. Đối với người lao động phải đi công tác đến các khu vực có nguy cơ lây nhiễm COVID-19

- Tuân thủ các quy định về phòng chống dịch của chính quyền địa phương nơi đến công tác.

- Rửa tay thường xuyên, giữ gìn vệ sinh cá nhân khi ho, hắt hơi. Tránh xa ít nhất 01 mét đối với những người đang ho hoặc hắt hơi.

- Khi có các biểu hiện sốt, ho, khó thở trong khi đi công tác, cần đeo khẩu trang, tránh tiếp xúc với những người xung quanh, thông báo với người quản lý và đến cơ sở y tế gần nhất để được tư vấn và điều trị kịp thời.

3.3. Khi kết thúc ca làm việc

3.3.1. Đảm bảo vệ sinh phòng chống lây nhiễm

- Dọn vệ sinh và vứt bỏ túi chứa khăn giấy, khẩu trang, vật dụng đã sử dụng vào thùng rác đúng nơi quy định và rửa tay bằng xà phòng.

- Không mặc quần áo sử dụng khi làm việc về nhà/khu ở tập thể/nơi lưu trú. Để quần áo, vật dụng (đối với khẩu trang, găng tay sử dụng nhiều lần) đã sử dụng trong túi kín và giặt sạch sau mỗi ca làm việc.

3.3.2. Sau khi đi công tác về từ khu vực có nguy cơ lây nhiễm COVID-19

- Người lao động tự theo dõi các triệu chứng trong 14 ngày và đo nhiệt độ hai lần một ngày.

- Nếu bị sốt hoặc ho, khó thở người lao động nên thông báo ngay cho cơ Sở y tế để được hướng dẫn và cách ly chặt chẽ tại cơ sở y tế. Trong thời gian trước khi được cách ly, cần đeo khẩu trang y tế và hạn chế tối đa tiếp xúc với người khác. Thông báo cho người quản lý hoặc/và người làm công tác y tế tại nơi làm việc để thông báo cho những người tiếp xúc gần tại nơi làm việc tự theo dõi sức khỏe và đến cơ sở y tế khi cần thiết.

3.4. Thực hiện việc tuyên truyền các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 cho gia đình và cộng đồng.

3.5. Tham gia tích cực các hoạt động vệ sinh môi trường, các hoạt động phòng chống dịch tại nơi làm việc.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG, BAN QUẢN LÝ KHU Ở TẬP THỂ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG:

4.1. Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại nơi làm việc bao gồm người sử dụng lao động, đại diện các phòng ban, bộ phận y tế, nhân sự, công đoàn, an toàn vệ sinh lao động,... Trong đó bộ phận y tế là thường trực của Ban chỉ đạo có nhiệm vụ tham mưu, phân công nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch phòng chống dịch tại nơi làm việc,... Thiết lập đường dây nóng với cơ sở y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật/Y tế dự phòng của tỉnh, thành phố hoặc thông qua đường dây nóng của Sở Y tế hoặc số điện thoại 1900 3228 hoặc 1900 9095.

4.2. Xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh COVID-19 bao gồm những nội dung cần triển khai cho công tác phòng chống dịch tại nơi làm việc, người chịu trách nhiệm thực hiện, người chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát, kinh phí đảm bảo thực hiện. Trong kế hoạch cần lưu ý có phương án xử trí và bố trí phòng riêng tại bộ phận y tế hoặc gần khu vực cổng ra vào để cách ly tạm thời đối với trường hợp người lao động có biểu hiện sốt, ho khó thở.

Sắp xếp nhân lực, kinh phí phù hợp để thực hiện kế hoạch.

Phân công và công khai thông tin liên lạc (tên, số điện thoại) của cán bộ đầu mối phụ trách về công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 tại nơi làm việc.

4.3. Nếu có thể bố trí nhân lực tại cổng ra vào vào đầu ca làm việc để sàng lọc nhanh sức khỏe người lao động về các biểu hiện sốt, ho khó thở. Triển khai đo thân nhiệt nhanh cho người lao động và thực hiện khử khuẩn.

4.4. Hạn chế tổ chức các cuộc họp, hội nghị, tránh tập trung đông người tham gia trừ trường hợp thực sự cần thiết và để phục vụ phòng, chống dịch. Có cơ chế cho phép người lao động làm việc tại nhà hoặc bố trí ca làm việc linh động (nếu được). Khuyến khích người lao động trao đổi, làm việc trực tuyến qua điện thoại, E_mail,... Hạn chế người không có phận sự vào khu vực làm việc/khu ở tập thể cho người lao động.

4.5. Bố trí đầy đủ khu vực rửa tay, nhà vệ sinh và đảm bảo luôn có đủ nước sạch và xà phòng cho người lao động và khách hàng (nếu có). Bố trí đủ thùng đựng chất thải có nắp đậy. Đảm bảo có đủ các trang thiết bị phục vụ công tác vệ sinh nơi làm việc, khu ở tập thể.

4.6. Các cơ sở lao động có bộ phận tiếp tân, dịch vụ,... tiếp xúc với nhiều người cần cân nhắc lắp đặt hệ thống kính ngăn; cung cấp và hướng dẫn sử dụng khẩu trang, găng tay đúng cách cho người lao động; cung cấp các dung dịch sát khuẩn có trên 60% nồng độ cồn tại các khu vực tiếp xúc, giao dịch.

4.7. Đảm bảo vệ sinh môi trường, khử khuẩn tại nơi làm việc/khu dịch vụ/phương tiện vận chuyển/khu ở tập thể cho người lao động. Tăng cường thông

khí nơi làm việc bằng cách tăng thông gió, hoặc mở cửa sổ, cửa ra vào, hoặc sử dụng quạt hạn chế sử dụng điều hòa.

4.8. Tăng cường đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm tại nơi làm việc/khu dịch vụ/khu ở tập thể của người lao động. Bố trí giờ nghỉ giải lao/ăn trưa lệch giờ tránh tập trung rất đông người ở căng tin trong một khung giờ, tránh ngồi đối diện nhau, ăn xong rời khỏi căng tin tránh tiếp xúc không cần thiết.

4.9. Khi có trường hợp người lao động/khách hàng có biểu hiện sốt hoặc ho, khó thở thì phải kiểm tra, theo dõi tại khu vực cách ly đã được bố trí. Cần lưu ý khai thác tiền sử về đi lại hoặc tiếp xúc với trường hợp bệnh nghi ngờ trước đó. Cán bộ làm công tác y tế/người quản lý thông báo ngay cho cơ quan y tế, cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) đồng thời cung cấp khẩu trang y tế và hướng dẫn đeo đúng cách.

4.10. Tổ chức tập huấn cho tất cả người lao động về việc thực hiện khuyến cáo này và các hướng dẫn khác của Bộ Y tế về phòng chống dịch bệnh COVID-19.

4.11. Tổ chức thông tin truyền thông về phòng chống dịch bệnh COVID-19 cho người lao động và khách hàng (nếu có). Treo, dán các áp phích, thông báo hướng dẫn phòng chống dịch bệnh COVID-19 tại các khu vực công cộng người lao động/khách hàng có thể đọc và làm theo.

1.12. Đảm bảo điều kiện và tổ chức thực hiện các nội dung của Hướng dẫn này.

V. VỆ SINH MÔI TRƯỜNG, KHỬ KHUẨN TẠI NƠI LÀM VIỆC, KHU Ở TẬP THỂ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

5.1. Khử khuẩn bằng các chất tẩy rửa thông thường như dung dịch tẩy rửa đa năng hoặc các dung dịch khử khuẩn có chứa 0,05% Clo hoạt tính hoặc có chứa ít nhất 60% cồn; ưu tiên khử khuẩn bằng cách lau rửa.

5.2. Vệ sinh môi trường, khử khuẩn tại nơi làm việc như sau:

5.2.1. Làm tốt công tác vệ sinh công nghiệp, vệ sinh chung tại nơi làm việc. Đối với nền nhà, tường, bàn ghế, các đồ vật trong phòng, phân xưởng, gian bán hàng, khu vệ sinh chung: khử khuẩn ít nhất 01 lần/ngày. Đối với vị trí có tiếp xúc thường xuyên như tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, tay vịn lan can, nút bấm thang máy, bàn phím máy tính, điện thoại dùng chung: khử khuẩn ít nhất 02 lần/ngày.

5.2.2. Tăng cường thông khí tại các địa điểm làm việc, phân xưởng, trên phương tiện giao thông vận chuyển người lao động bằng cách tăng thông gió hoặc mở cửa ra vào và cửa sổ, sử dụng quạt hoặc các giải pháp phù hợp khác. Hạn chế sử dụng điều hòa.

5.2.3. Chất thải phải được thu gom và đưa đi xử lý hàng ngày.

5.3. Vệ sinh môi trường, khử khuẩn tại khu ở tập thể cho người lao động.

5.3.1. Tổ chức khử khuẩn tại phòng ở và các khu vực của khu ở tập thể cho người lao động như sau:

- Đối với nền nhà, tường nhà (nếu có thể), bàn ghế, các đồ vật trong phòng ở, khu bán hàng/căng tin: khử khuẩn ít nhất 01 lần/ngày.
- Đối với vị trí có tiếp xúc thường xuyên như tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, tay vịn lan can, nút bấm thang máy: khử khuẩn ít nhất 01 - 02 lần/ngày.
- Đối với khu vực rửa tay, nhà vệ sinh: Dọn vệ sinh, lau rửa, khử khuẩn ít nhất 01 lần/ngày.

5.3.2. Tăng cường thông khí tại các phòng trong khu ở tập thể cho người lao động bằng cách mở cửa ra vào và cửa sổ, sử dụng quạt, không sử dụng điều hòa.

5.3.3. Xử lý chất thải: Bố trí đủ thùng đựng rác và chất thải có nắp đậy, đặt ở vị trí thuận tiện tại khu vực khu ở tập thể cho người lao động và thực hiện thu gom, xử lý hằng ngày.

5.4. Khử khuẩn phương tiện giao thông vận tải công cộng và phương tiện chuyên chở người lao động

- Thường xuyên vệ sinh, dọn rửa, lau khử khuẩn bề mặt tay nắm cửa xe, ghế ngồi, cửa sổ, sàn xe, điều hòa trong xe và các vị trí không đảm bảo vệ sinh, có tiếp xúc với người trên phương tiện giao thông đường bộ, tàu thuyền bằng dung dịch khử khuẩn chứa 0,1% Clo hoạt tính hoặc sử dụng các chế phẩm diệt khuẩn tương tự đã được Cục Quản lý môi trường y tế - Bộ Y tế cấp chứng nhận đăng ký lưu hành.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI LÀM CÔNG TÁC Y TẾ TẠI CƠ SỞ LAO ĐỘNG

6.1. Liên hệ với trạm y tế xã/phường hoặc cơ sở y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật/Y tế dự phòng của tỉnh, thành phố hoặc thông qua đường dây nóng của Sở Y tế hoặc số điện thoại 1900 3228 hoặc 1900 9095 để được hướng dẫn, phối hợp xây dựng kế hoạch và hỗ trợ triển khai công tác phòng chống dịch.

6.2. Đề xuất cho người sử dụng lao động thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại cơ sở lao động do người sử dụng lao động làm Trưởng ban, đại diện bộ phận y tế làm tổ phó thường trực, các thành viên gồm bộ phận an toàn vệ sinh lao động, đại diện tổ chức công đoàn theo quy định, đại diện và các thành phần liên quan.

6.3. Tham mưu cho người sử dụng lao động xây dựng và ban hành Kế hoạch phòng chống dịch bệnh COVID-19 bao gồm các nội dung nhân lực, kinh phí để thực hiện kế hoạch; phân công và công khai thông tin liên lạc (tên, số điện thoại) của cán bộ đầu mối phụ trách về công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 tại nơi làm việc.

6.4. Tham mưu cho người sử dụng lao động để ra thông báo, hướng dẫn đối với các đơn vị đối tác cung cấp nguyên vật liệu sản xuất, kinh doanh, các dịch vụ (thực phẩm, nấu ăn, vệ sinh môi trường,...) nhằm đảm bảo thực hiện an toàn để phòng chống dịch.

6.5. Tổ chức tập huấn, tuyên truyền các biện pháp vệ sinh cá nhân và phòng chống dịch cho người lao động.

6.6. Đề xuất người sử dụng lao động bố trí và bổ sung trang thiết bị, khẩu trang, xà phòng, dung dịch rửa tay sát khuẩn,... cho bộ phận y tế tại cơ sở lao động; bố trí khu riêng để cách ly trường hợp có biểu hiện ho, sốt, khó thở (trong trường hợp cần thiết).

6.7. Hằng ngày thực hiện kiểm tra, giám sát, nhắc nhở các tổ, phân xưởng, phòng, ban, nhân viên vệ sinh, khử khuẩn môi trường, các đơn vị đối tác (người cung cấp nguyên vật liệu, dịch vụ,...) thực hiện theo hướng dẫn phòng chống dịch. Kiểm tra bổ sung và báo cáo người sử dụng lao động kịp thời vật tư tiêu hao, trang thiết bị y tế theo quy định tại bộ phận y tế.

6.8. Phối hợp với tổ trưởng, người phụ trách các phòng ban để theo dõi sức khỏe người lao động, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp có biểu hiện sốt, ho, khó thở, mệt mỏi và tiến hành lập sổ theo dõi. Cần lưu ý khai thác tiền sử về đi lại hoặc tiếp xúc với trường hợp bệnh nghi ngờ trước đó.

6.9. Khi phát hiện người lao động, cán bộ, nhân viên có biểu hiện sốt, ho, khó thở tại nơi làm việc thì phải đưa đến phòng y tế để kiểm tra, theo dõi, cách ly (nếu cần) và thông báo ngay cho trạm y tế xã/phường hoặc cơ quan y tế địa phương. Nhân viên y tế mặc đầy đủ phương tiện bảo hộ cá nhân theo quy định và có trách nhiệm cung cấp khẩu trang y tế, hướng dẫn sử dụng khẩu trang đúng cách cho đối tượng nêu trên.

6.10. Tham mưu cho người sử dụng lao động phân công tổ trưởng, người phụ trách các phòng ban, bộ phận an toàn vệ sinh lao động, công đoàn đồn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại nơi làm việc.

6.11. Thường xuyên cập nhật tình hình dịch bệnh COVID-19, tổng hợp báo cáo thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh tại nơi làm việc hằng ngày, tuần, tháng cho người sử dụng lao động/Ban chỉ huy phòng chống dịch và người lao động.

VII. XỬ TRÍ KHI CÓ TRƯỜNG HỢP BỊ SỐT HOẶC HO VÀ KHÓ THỞ TẠI NƠI LÀM VIỆC, KHU Ở TẬP THỂ CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

Trường hợp phát hiện có người lao động có các triệu chứng sốt hoặc ho, khó thở tại nơi làm việc, khu ở tập thể thực hiện theo các bước sau:

7.1. Đưa người lao động/cá nhân có biểu hiện sốt hoặc ho, khó thở khỏi khu vực làm việc, khu ở tập thể sang khu vực y tế hoặc khu vực riêng (đã được bố trí). Hạn chế tiếp xúc với những người xung quanh, tránh tiếp xúc gần dưới 01 mét với những người khác.

7.2. Cung cấp khẩu trang y tế và hướng dẫn đeo đúng cách.

7.3. Khai thác các tiền sử tiếp xúc của người lao động đối với các đối tượng đi và đến từ vùng dịch hoặc tiếp xúc với các trường hợp tiếp xúc với các đối tượng này trong vòng 14 ngày trước đó.

7.3.1. Trường hợp sốt và có yếu tố tiếp xúc dịch tễ

Thông báo cho cơ quan y tế để thực hiện cách ly ngay và đưa đến cơ sở y tế để khám, xét nghiệm kịp thời.

7.3.2. Trường hợp có biểu hiện sốt nhưng không có yếu tố tiếp xúc dịch tễ

- Cho người lao động tự cách ly tại nơi ở hoặc khu ở tập thể, đeo khẩu trang, giữ gìn vệ sinh cá nhân; theo dõi sức khỏe hằng ngày (đo thân nhiệt 02 lần/ngày; theo dõi các triệu chứng của sốt hoặc ho, khó thở).

- Không nên ra khỏi phòng tiếp xúc trực tiếp với người khác; thu gom chất thải như khẩu trang, khăn, giấy lau mũi miệng đã sử dụng và rác thải sinh hoạt vào thùng đựng rác thải thông thường.

- Nên đến cơ quan y tế để được tư vấn và khám và điều trị kịp thời và thông báo tình hình cho bộ phận y tế/quản lý khu ở tập thể.

7.4. Đối với người tiếp xúc gần với người có dấu hiệu sốt, ho, khó thở

- Yêu cầu đeo khẩu trang, giữ gìn vệ sinh cá nhân, tự theo dõi sức khỏe trong vòng 14 ngày.

- Khi có thông tin về trường hợp có sốt hoặc ho, khó thở thuộc trường hợp nghi ngờ hoặc xác định thì áp dụng cách ly y tế theo quy định và báo ngay cho cơ sở y tế địa phương.

7.5. Khử khuẩn nơi làm việc, khu ở tập thể theo khuyến cáo và hướng dẫn của cơ quan y tế địa phương khi có người có biểu hiện sốt, ho, khó thở, nghi ngờ hoặc có xét nghiệm dương tính với COVID-19.

Sở Giao thông vận tải xây dựng Kịch bản, phương án ứng phó với các tình huống dịch bệnh Covid-19 để triển khai thực hiện tại cơ quan, các phòng, ban trực thuộc Sở và các bến xe, doanh nghiệp vận tải căn cứ thực hiện.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Ban Giám đốc Sở;
- Sở Y tế (để P/hợp);
- Website Sở (công bố);
- Các phòng, ban thuộc Sở (T/hiện);
- Các bến xe trên địa bàn tỉnh (T/hiện);
- Các doanh nghiệp vận tải (T/hiện);
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đỗ Văn Phong

PHỤ LỤC 1

CÁC TRƯỜNG HỢP CẦN CÁCH LY Y TẾ THEO YÊU CẦU CỦA CƠ QUAN Y TẾ

1. Trường hợp cần cách ly y tế tuyệt đối tại cơ sở y tế

Tất cả những người đến từ hoặc đi qua vùng dịch của các quốc gia đang có dịch theo thông báo của Bộ Y tế có dấu hiệu sốt, ho, khó thở được phát hiện tại cửa khẩu phải lập tức cách ly tuyệt đối tại cơ sở y tế.

2. Trường hợp cần cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung

Người nước ngoài, người Việt Nam đến từ hoặc đi qua các quốc gia đang có dịch theo thông báo của Bộ Y tế nhập cảnh vào, trở về Việt Nam trong vòng 14 ngày kể từ ngày nhập cảnh.

3. Trường hợp cần cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú, khu ở tập thể của người lao động

Những người không có các triệu chứng nghi nhiễm nCoV (ho, sốt, khó thở) và có một trong những yếu tố sau đây:

- Sống trong cùng nhà, nơi lưu trú với trường hợp bệnh xác định hoặc trường hợp bệnh nghi ngờ trong thời gian mắc bệnh;
- Cùng làm việc với trường hợp bệnh xác định hoặc trường hợp bệnh nghi ngờ trong thời gian mắc bệnh;
- Cùng nhóm du lịch, đoàn công tác, nhóm vui chơi với trường hợp bệnh xác định hoặc trường hợp bệnh nghi ngờ trong thời gian mắc bệnh;
- Có tiếp xúc gần trong vòng 2 mét với trường hợp bệnh xác định hoặc trường hợp bệnh nghi ngờ trong thời gian mắc bệnh ở bất kỳ tình huống nào;
- Ngồi cùng hàng hoặc trước sau hai hàng ghế trên cùng một chuyến xe/toa tàu/máy bay với trường hợp bệnh xác định hoặc trường hợp bệnh nghi ngờ;
- Người nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam đến từ hoặc đi qua các quốc gia đang có dịch theo thông báo của Bộ Y tế.

PHỤ LỤC 2. NHỮNG VIỆC NGƯỜI LAO ĐỘNG CẦN LÀM ĐỂ PHÒNG TRÁNH MẮC BỆNH COVID-19

TT	VIỆC CẦN LÀM	Đánh dấu (X) đã làm
I	Trước khi đến nơi làm việc	
1	Tự kiểm tra thân nhiệt, theo dõi sức khỏe bản thân.	
2	Thực hiện đầy đủ các biện pháp vệ sinh cá nhân.	
	Rửa tay thường xuyên với xà phòng trong ít nhất 30 giây hoặc sử dụng dung dịch sát khuẩn có trên 60% nồng độ cồn.	
	Súc miệng, họng bằng nước muối hoặc nước súc miệng	
	Ăn uống hợp vệ sinh, đủ dinh dưỡng	
	Hạn chế tiếp xúc với vật nuôi, động vật hoang dã	
3	Chuẩn bị các trang bị cá nhân cần thiết cho thời gian làm việc	
	Nước uống hợp vệ sinh và cốc uống dùng riêng (đảm bảo vệ sinh);	
	Khăn giấy, khẩu trang, găng tay, dung dịch có chứa cồn (ít nhất 60% cồn)	
	Quần áo sử dụng riêng khi làm việc, túi đựng rác (nếu cần)...	
4	Có trong thời gian cách ly tại nhà theo yêu cầu của cơ quan y tế không? Nếu có thì nghỉ ở nhà.	
II	Tại nơi làm việc	
5	Thực hiện đầy đủ các biện pháp vệ sinh cá nhân	
	Rửa tay thường xuyên với xà phòng trong ít nhất 30 giây hoặc sử dụng dung dịch sát khuẩn có trên 60% nồng độ cồn.	
	Che mũi, miệng khi ho hoặc hắt hơi, tốt nhất bằng khăn vải hoặc khăn tay, hoặc ống tay áo.	
	Bỏ khăn giấy che mũi, miệng vào túi đóng kín để vứt vào thùng rác đúng nơi quy định và rửa tay với xà phòng.	
	Không đưa tay lên mũi, miệng và dụi mắt để tránh lây nhiễm bệnh.	
	Không khạc, nhổ tại nơi làm việc.	
6	Duy trì các thói quen tốt cho sức khỏe.	
	Tập thể dục giữa ca làm việc, tích cực vận động cơ thể.	
	Ăn chín, uống chín và đảm bảo chế độ ăn uống đầy đủ dinh dưỡng.	
	Không dùng chung các đồ dùng cá nhân như cốc, chai nước, khăn tay,...	
7	Báo cáo với người quản lý/cán bộ y tế thực hiện cách ly đối với trường hợp sốt, ho, khó thở tại nơi làm việc	
8	Không có thái độ kỳ thị và phân biệt đối xử tại nơi làm việc.	
9	<i>Người lao động làm nghề, công việc có nguy cơ tiếp xúc và lây nhiễm cao</i>	
	Đeo khẩu trang đúng cách theo hướng dẫn của Bộ Y tế.	
	Sử dụng găng tay phù hợp để giảm tiếp xúc không cần thiết.	
	Hạn chế bắt tay, tiếp xúc với khách hàng trong khoảng cách dưới 1m.	
	Mặc quần áo phòng hộ trong trường hợp phải tiếp xúc với trường hợp	

TT	VIỆC CẦN LÀM	Đánh dấu (X) đã làm
	nghi nhiễm bệnh (bao gồm cả khẩu trang, kính, mũ, găng tay).	
	Sử dụng phương tiện liên lạc từ xa giảm tiếp xúc trực tiếp.	
10	<i>Người lao động đi công tác đến khu vực có nguy cơ lây nhiễm COVID-19</i>	
	Tuân thủ các quy định về phòng chống dịch của chính quyền địa phương nơi đến công tác	
	Rửa tay thường xuyên, giữ gìn vệ sinh cá nhân khi ho, hắt hơi.	
	Tránh xa ít nhất 01 mét đối với những người đang ho hoặc hắt hơi.	
	Khi có các biểu hiện sốt, ho, khó thở trong khi đi công tác	
	- Cần đeo khẩu trang.	
	- Hạn chế tối đa tiếp xúc với những người xung quanh.	
	- Thông báo với người quản lý và đến cơ sở y tế gần nhất để được tư vấn và điều trị kịp thời.	
III	Kết thúc công việc	
11	Dọn vệ sinh và vứt bỏ túi chứa khăn giấy, khẩu trang, vật dụng đã sử dụng vào thùng rác đúng nơi quy định và rửa tay bằng xà phòng	
12	Không mặc quần áo sử dụng khi làm việc về nhà/khu ở tập thể/nơi lưu trú.	
13	Đề quần áo, vật dụng (đối với khẩu trang, găng tay sử dụng nhiều lần) đã sử dụng trong túi kín	
14	Giặt sạch quần áo, vật dụng sau mỗi ca làm việc.	
15	Trường hợp đi công tác về từ khu vực có nguy cơ lây nhiễm COVID-19	
	- Tự theo dõi các triệu chứng trong 14 ngày và đo nhiệt độ hai lần một ngày.	
	- Nếu xuất hiện sốt hoặc ho, khó thở:	
	+ Thông báo ngay cho cơ sở y tế để được hướng dẫn và cách ly chặt chẽ tại cơ sở y tế.	
	+ Đeo khẩu trang.	
	+ Hạn chế tối đa tiếp xúc gần dưới 01 mét với những người khác (bao gồm các thành viên gia đình).	
	+ Thông báo cho người quản lý hoặc/và người làm công tác y tế tại nơi làm việc để thông báo cho những người tiếp xúc gần tại nơi làm việc tự theo dõi sức khỏe và đến cơ sở y tế khi cần thiết.	

**PHỤ LỤC 4. NHỮNG VIỆC NGƯỜI LÀM CÔNG TÁC Y TẾ CƠ QUAN
TẠI CƠ SỞ LAO ĐỘNG CẦN LÀM ĐỂ PHÒNG CHỐNG
BỆNH COVID-19 TẠI NƠI LÀM VIỆC**

TT	VIỆC CẦN LÀM	Đánh dấu (X) đã làm
1	Liên hệ với trạm y tế xã/phường hoặc cơ quan y tế địa phương theo quy định.	
2	Đề xuất cho người sử dụng lao động thành lập Ban chỉ huy phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại cơ sở lao động.	
3	Tham mưu cho người sử dụng lao động xây dựng và ban hành Kế hoạch phòng chống dịch bệnh COVID-19 bao gồm các nội dung nhân lực, kinh phí.	
4	Tham mưu cho người sử dụng lao động đề ra thông báo, hướng dẫn đối với các đơn vị đối tác cung cấp nguyên vật liệu sản xuất, kinh doanh, các dịch vụ.	
5	Tổ chức tập huấn, tuyên truyền các biện pháp vệ sinh cá nhân và phòng chống dịch cho người lao động.	
6	Đề xuất người sử dụng lao động bố trí và bổ sung trang thiết bị, khẩu trang, xà phòng, dung dịch rửa tay sát khuẩn,... khu vực riêng để cách ly trường hợp có biểu hiện ho, sốt, khó thở.	
7	Thực hiện kiểm tra, giám sát, nhắc nhở các tổ, phân xưởng, phòng, ban, nhân viên vệ sinh, khử khuẩn môi trường, các đơn vị đối tác hằng ngày. Kiểm tra bổ sung và báo cáo người sử dụng lao động kịp thời vật tư tiêu hao, trang thiết bị y tế theo quy định tại bộ phận y tế.	
8	Phối hợp với tổ trưởng, người phụ trách các phòng ban để theo dõi sức khỏe người lao động hằng ngày.	
9	Phương án chi tiết và kế hoạch thực hiện cách ly đối với trường hợp nghi nhiễm.	
10	Tham mưu cho người sử dụng lao động phân công tổ trưởng, người phụ trách các phòng ban, bộ phận an toàn vệ sinh lao động, công đoàn đơn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện phòng, chống dịch bệnh COVID-19.	
11	Thường xuyên cập nhật, tổng hợp báo cáo thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 tại nơi làm việc hằng ngày, tuần, tháng.	

PHỤ LỤC 5. NHỮNG VIỆC CẦN LÀM KHI CÓ TRƯỜNG HỢP BỊ SỐT HOẶC HO, KHÓ THỞ TẠI NƠI LÀM VIỆC, KHU Ở TẬP THỂ

TT	VIỆC CẦN LÀM	Đánh dấu (X) đã làm
1	Đưa người lao động/cá nhân có biểu hiện sốt hoặc ho, khó thở khỏi khu vực làm việc, khu ở tập thể sang khu vực y tế hoặc khu vực riêng (đã được bố trí).	
2	Hạn chế tiếp xúc với những người xung quanh, tránh tiếp xúc gần dưới 1mét với những người khác.	
3	Cung cấp khẩu trang y tế và hướng dẫn đeo đúng cách.	
4	Khai thác các tiền sử tiếp xúc của người lao động đối với các đối tượng đi và đến từ vùng dịch hoặc tiếp xúc với các trường hợp tiếp xúc với các đối tượng này trong vòng 14 ngày trước đó.	
5	Trường hợp sốt và có yếu tố tiếp xúc dịch tễ: Thông báo cho cơ quan y tế để thực hiện cách ly ngay và đưa đến cơ sở y tế để khám, xét nghiệm kịp thời.	
6	Trường hợp có biểu hiện sốt nhưng không có yếu tố tiếp xúc dịch tễ.	
	- Người lao động tự cách ly tại nơi ở hoặc khu ở tập thể.	
	- Đeo khẩu trang, giữ gìn vệ sinh cá nhân.	
	- Theo dõi sức khỏe đo thân nhiệt 02 lần/ngày, các biểu hiện của sốt, ho, khó thở.	
	- Không tiếp xúc trực tiếp với người khác.	
	- Thu gom chất thải như khẩu trang, khăn, giấy lau mũi miệng đã sử dụng và rác thải sinh hoạt vào thùng đựng rác thải thông thường).	
	- Nên đến cơ quan y tế để được tư vấn và khám và điều trị kịp thời và thông báo tình hình cho bộ phận y tế/quản lý khu ở tập thể.	
7	Người tiếp xúc gần với người có dấu hiệu sốt, ho, khó thở	
	- Đeo khẩu trang	
	- Giữ gìn vệ sinh cá nhân	
	- Tự theo dõi sức khỏe trong vòng 14 ngày	
	- Khi có thông tin về trường hợp có sốt, ho, khó thở thuộc trường hợp nghi ngờ hoặc xác định thì áp dụng cách ly theo quy định	
8	- Khử khuẩn nơi làm việc, khu ở tập thể theo khuyến cáo và hướng dẫn của cơ quan y tế địa phương khi có người có biểu hiện sốt, ho, khó thở, nghi ngờ hoặc có xét nghiệm dương tính với COVID-19.	

**PHỤ LỤC 6. NHỮNG VIỆC CẦN LÀM KHI THỰC HIỆN VỆ SINH
MÔI TRƯỜNG KHỬ KHUẨN TẠI NƠI LÀM VIỆC VÀ KHU Ở TẬP
THỂ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐỂ PHÒNG CHỐNG BỆNH COVID-19**

TT	VIỆC CẦN LÀM	Đánh dấu (X) đã làm
I	Vệ sinh khử khuẩn tại nơi làm việc	
1	Công tác vệ sinh công nghiệp, vệ sinh chung tại nơi làm việc. Đối với nền nhà, tường, bàn ghế, các đồ vật trong phòng, phân xưởng, gian bán hàng, khu vệ sinh chung: khử khuẩn ít nhất 01 lần/ngày.	
2	Vị trí có tiếp xúc thường xuyên như tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, tay vịn lan can, nút bấm thang máy, bàn phím máy tính, điện thoại dùng chung: khử khuẩn ít nhất 02 lần/ngày	
3	Tăng cường thông khí tại các địa điểm làm việc, trên phương tiện giao thông vận chuyển người lao động bằng cách tăng thông gió hoặc mở cửa ra vào và cửa sổ, sử dụng quạt hoặc các giải pháp phù hợp khác. Hạn chế sử dụng điều hòa.	
4	Thu gom chất thải và đưa đi xử lý hàng ngày.	
II	Vệ sinh môi trường, khử khuẩn tại khu ở tập thể	
5	Nền nhà, tường nhà (nếu có thể), bàn ghế, các đồ vật trong phòng ở, khu bán hàng/căng tin: khử khuẩn ít nhất 01 lần/ngày	
6	Vị trí có tiếp xúc thường xuyên như tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, tay vịn lan can, nút bấm thang máy: khử khuẩn ít nhất 01 - 02 lần/ngày.	
7	Đối với khu vực rửa tay, nhà vệ sinh: Dọn vệ sinh, lau rửa, khử khuẩn ít nhất 01 lần/ngày.	
8	Tăng cường thông khí tại các phòng trong khu ở tập thể cho người lao động bằng cách mở cửa ra vào và cửa sổ, sử dụng quạt, không sử dụng điều hòa.	
9	Bố trí đủ thùng đựng rác và chất thải có nắp đậy, đặt ở vị trí thuận tiện tại khu vực khu ở tập thể cho người lao động và thực hiện thu gom, xử lý hàng ngày	

Ghi chú: Khử khuẩn bằng các chất tẩy rửa thông thường như dung dịch tẩy rửa đa năng hoặc các dung dịch khử khuẩn có chứa 0,05% Clo hoạt tính hoặc có chứa ít nhất 60% cồn; ưu tiên khử khuẩn bằng cách lau rửa.